

Bài tập thực hành – Tuần 5

Môn: Quản trị mạng

Bài tập thực hành:

Hãy thực hiện:

- ✧ Với DNS server hãy chọn hệ điều hành là CentOS 7. Trên đó hãy thực hiện các công việc sau:
 - Hãy cài đặt DNS và cấu hình DNS như sau:
 - Tạo ra tên miền sgu.edu.vn. Trỏ địa chỉ tên miền này về 192.168.1.1
 - Tạo ra 1 host tên là dns.tech.vn. Trỏ địa chỉ tên miền này về 192.168.1.10
 - Cho phép allow-update {192.168.1.0/24; }
 - Cài đặt DHCP trên server này với yêu cầu như sau:
 - Cấp địa chỉ IP cho các client từ dãy: 192.168.1.50 – 192.168.1.150.
 - Cấp cố định cho client địa chỉ: 192.168.1.60.
 - DNS cấp địa chỉ: 192.168.1.10
 - Default gateway: 192.168.1.250.
- ✧ Với AD server hãy chọn hệ điều hành windows server 2012. Trên đó hãy thực hiện các công việc sau:
 - Đặt IP tĩnh theo như mô hình, địa chỉ DNS và default gateway cũng trỏ theo mô hình.
 - Cài đặt AD service
 - Nâng cấp AD với tên miền là tech.vn
 - Sau khi đã nâng miền hãy tạo ra các OU, và các user thuộc OU như sau:OU Manager: gồm 3 user, với tên tùy chọn.
 - OU IT: gồm 5 user, với tên tùy chọn.
 - OU Senior: gồm 10 user, với tên tùy chọn.
 - OU KeToan: gồm 2 user, với tên tùy chọn.
 - OU Amateur: gồm 5 user, với tên tùy chọn.
 - Mỗi OU, hãy tạo 1 group trùng với tên OU này. Hãy add các user vào group tương ứng.
 - Hãy cho phép tất cả user chỉ được phép đăng nhập từ 6h – 20h mỗi ngày. Trừ user thuộc OU Manager và IT là full time.
 - Hãy thực hiện tạo user bằng power script để chỉ tạo trong 1 lần chạy.
 - Hãy thực hiện tạo group policy cho các OU KeToan, Amateur, Senior thực hiện các công việc sau:
 - Ép các user thay đổi màn hình desktop theo tùy chọn của quản trị viên.
 - Chỉnh chính sách mật khẩu sao cho user chỉ cần nhập 4 ký tự, không cần có ký tự đặc biệt.
 - Không cho phép client sử dụng tổ hợp phím ctrl alt del
 - Thay đổi tiêu đề IE thành tên của người quản trị.
 - Bỏ đi nút folder option trong windows explorer.
 - Hãy thực hiện home folder cho các user.
 - Hãy thực hiện Roaming profile cho tất cả user.
 - Hãy thực hiện cài đặt phần mềm winrar.exr cho các user thuộc OU Manager

PHẦN I: CENTOS 7

1. Đặt IP tĩnh IPv4.

Cancel

Wired

Apply

DetailsIdentityIPv4IPv6Security

IPv4 Method

☐ Automatic (DHCP)

☐ Link-Local Only

☒ Manual

☐ Disable

Addresses

Address	Netmask	Gateway	
192.168.1.10	255.255.255.0		×
			×

DNS

Automatic

OFF

192.168.1.10

Separate IP addresses with commas

Routes

Automatic

ON

2. Cấu hình file name.conf :

```
File Edit View Search Terminal Help
GNU nano 2.3.1 File: /etc/named.conf Modified

options {
    listen-on port 53 { 127.0.0.1;192.168.1.10; };
    #listen-on-v6 port 53 { ::1; };
    directory "/var/named";
    dump-file "/var/named/data/cache_dump.db";
    statistics-file "/var/named/data/named_stats.txt";
    memstatistics-file "/var/named/data/named_mem_stats.txt";
    recursing-file "/var/named/data/named.recursing";
    secroots-file "/var/named/data/named.secroots";
    allow-query { localhost;192.168.1.0/24; };
    #forwarders {192.168.1.1;};

    /*
     - If you are building an AUTHORITATIVE DNS server, do NOT enable recur$
     - If you are building a RECURSIVE (caching) DNS server, you need to en$
       recursion.
     - If your recursive DNS server has a public IP address, you MUST enabl$
       control to limit queries to your legitimate users. Failing to do so $

[ Read 93 lines ]
^G Get Help ^O WriteOut ^R Read File ^Y Prev Page ^K Cut Text ^C Cur Pos
^X Exit ^J Justify ^W Where Is ^V Next Page ^U UnCut Text ^T To Spell
```

```
File Edit View Search Terminal Help
GNU nano 2.3.1 File: /etc/named.conf Modified

file "forward.vnlab.com.vn";
allow-update { none; };
};
zone "1.168.192.in-addr.arpa" IN {
    type master;
    file "reverse.sgu.edu.vn";
    allow-update { none; };
};
zone "sgu.edu.vn" IN {
    type master;
    file "forward.sgu.edu.vn";
    allow-update { none; };
};
zone "qtm.vn" IN {
    type master;
    file "forward.qtm.vn";
    allow-update { none; };
};
zone "lab.net" IN {
    type master;
    file "forward.lab.net";
    allow-update { none; };
};
zone "0.16.172.in-addr.arpa" IN {
    type master;
    file "reverse.lab.net";
    allow-update { none; };
};

^G Get Help ^O WriteOut ^R Read File ^Y Prev Page ^K Cut Text ^C Cur Pos
^X Exit ^J Justify ^W Where Is ^V Next Page ^U UnCut Text ^T To Spell
```

Và chỉnh lại file forward.sgu.edu.vn:

```
File Edit View Search Terminal Help
GNU nano 2.3.1 File: /var/named/forward.sgu.edu.vn

$TTL 86400
@ IN SOA server1.sgu.edu.vn. root.sgu.edu.vn. (
2011071001 ;Serial
3600 ;Refresh
1800 ;Retry
604800 ;Expire
86400 ;Minimum TTL
)
@ IN NS server1.sgu.edu.vn.
@ IN A 192.168.1.1
server1 IN A 192.168.1.1
dns      IN      A      192.168.1.10

[ Read 12 lines ]
^G Get Help  ^O WriteOut  ^R Read File ^Y Prev Page ^K Cut Text  ^C Cur Pos
^X Exit      ^J Justify   ^W Where Is  ^V Next Page ^U UnCut Text ^T To Spell
```

3. Cấu hình DHCP:

```
File Edit View Search Terminal Help
GNU nano 2.3.1 File: /etc/dhcp/dhcpd.conf Modified

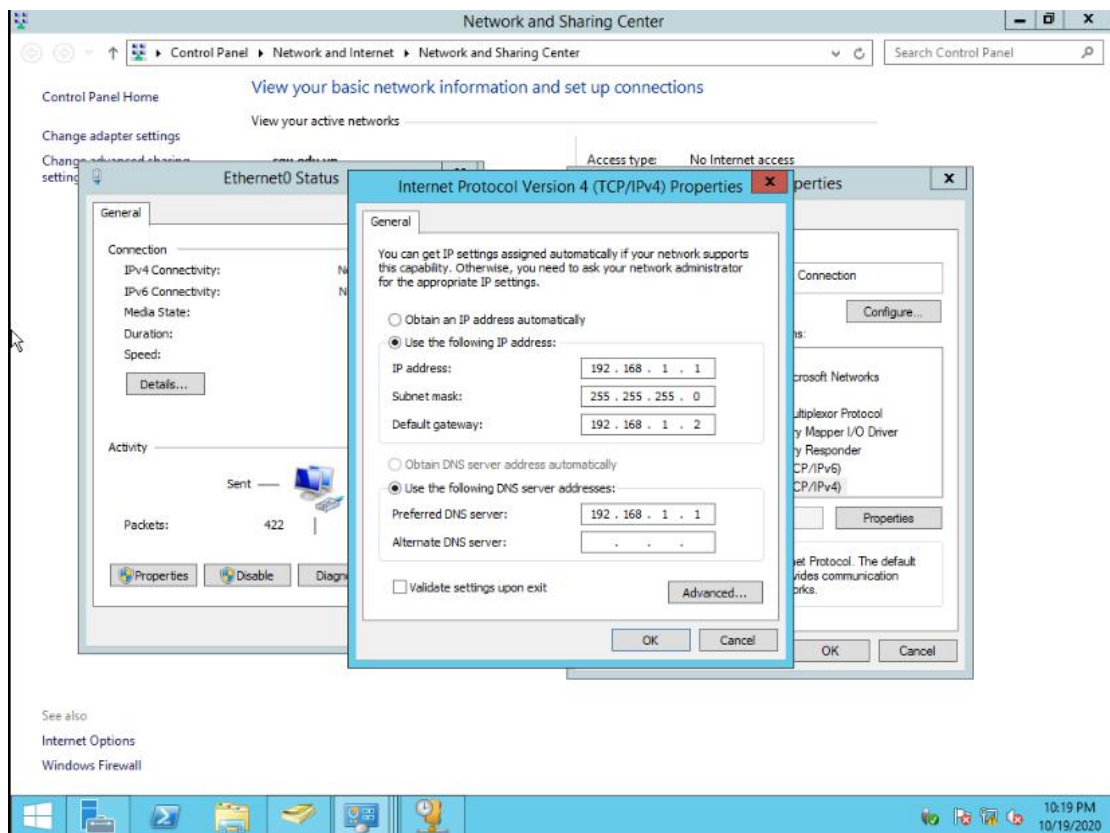
# dhcpd.conf
#
# Sample configuration file for ISC dhcpd
# This declaration allows BOOTP clients to get dynamic addresses,
# which we don't really recommend.
option domain-name "sgu.edu.vn";
option domain-name-servers server.sgu.edu.vn ;
default-lease-time 600;
max-lease-time 7200;

# A slightly different configuration for an internal subnet.
# A slightly different configuration for an internal subnet.
subnet 192.168.1.0 netmask 255.255.255.0 {          #tên dãy cấp phát
range 192.168.1.50 192.168.1.150;                  #dãy IP cấp phát
option domain-name-servers server.sgu.edu.vn;      #tên máy chủ miền
option domain-name "sgu.edu.vn";                  #tên miền
option routers 192.168.1.250;                      #địa chỉ routers
option broadcast-address 192.168.1.255;             #địa chỉ broadcast
option domain-name-servers 192.168.1.10;           #địa chỉ DNS server
default-lease-time 600;                            #thời gian cho thuê mặc định
max-lease-time 7200;                                #thời gian cho thuê tối đa

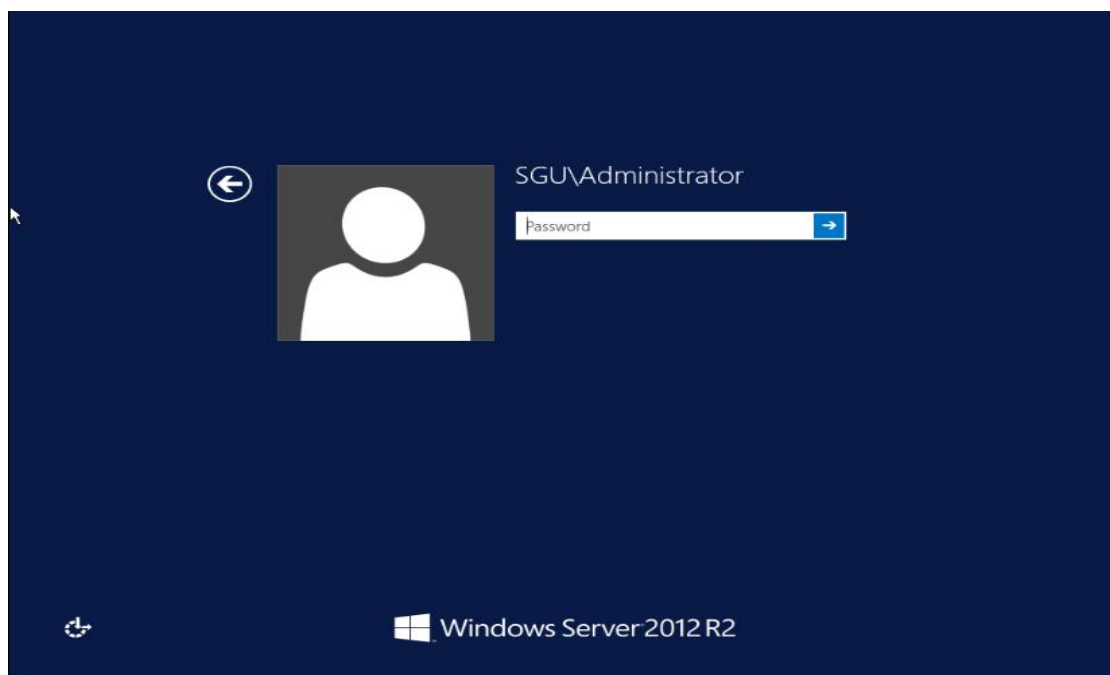
^G Get Help  ^O WriteOut  ^R Read File ^Y Prev Page ^K Cut Text  ^C Cur Pos
^X Exit      ^J Justify   ^W Where Is  ^V Next Page ^U UnCut Text ^T To Spell
```

PHẦN II: WINDOWS SERVER 2012

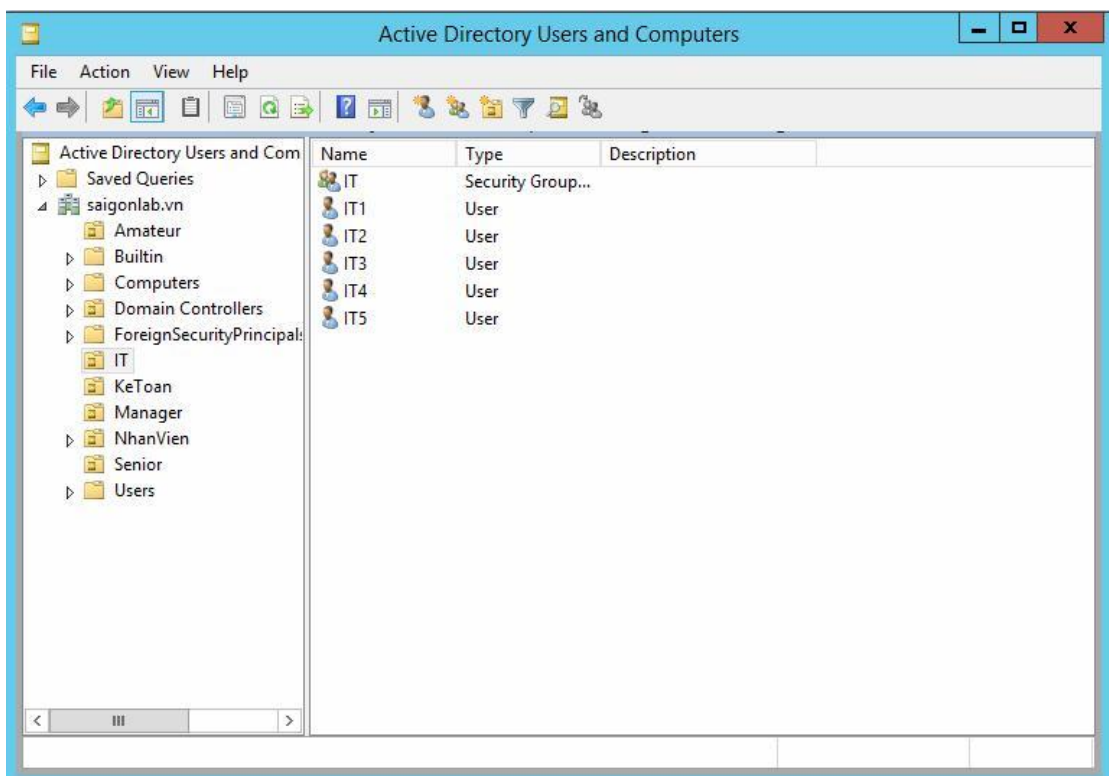
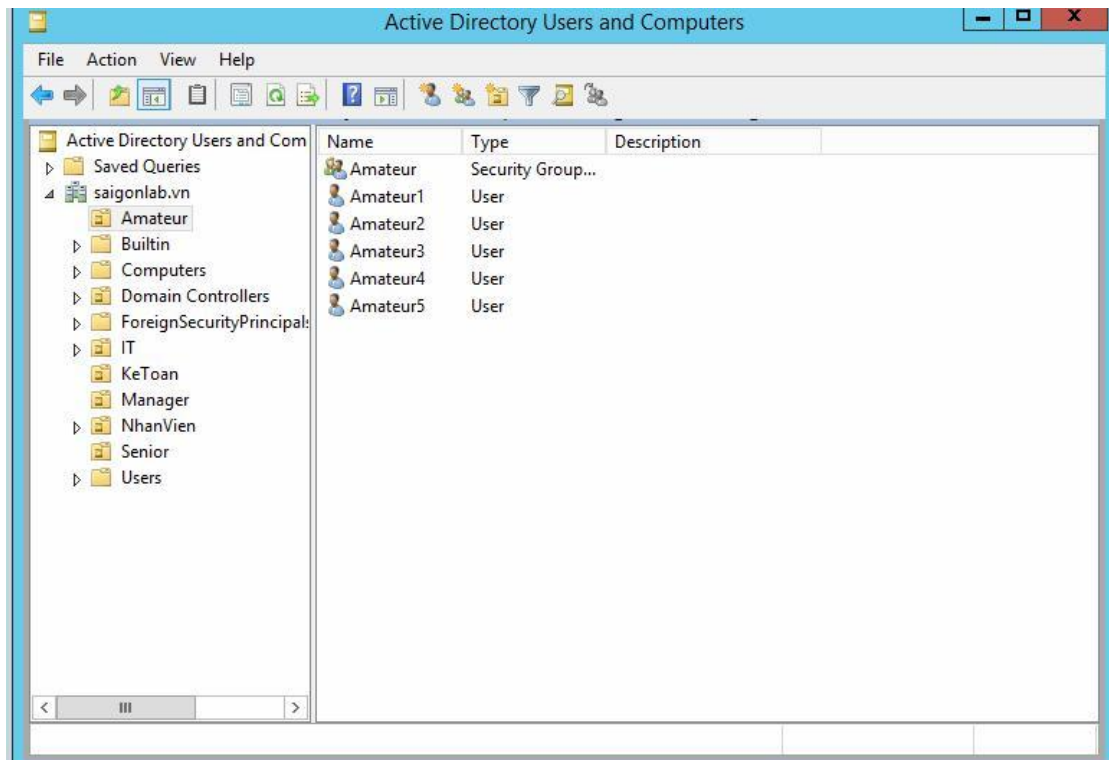
1. Cài IP tĩnh cho máy.

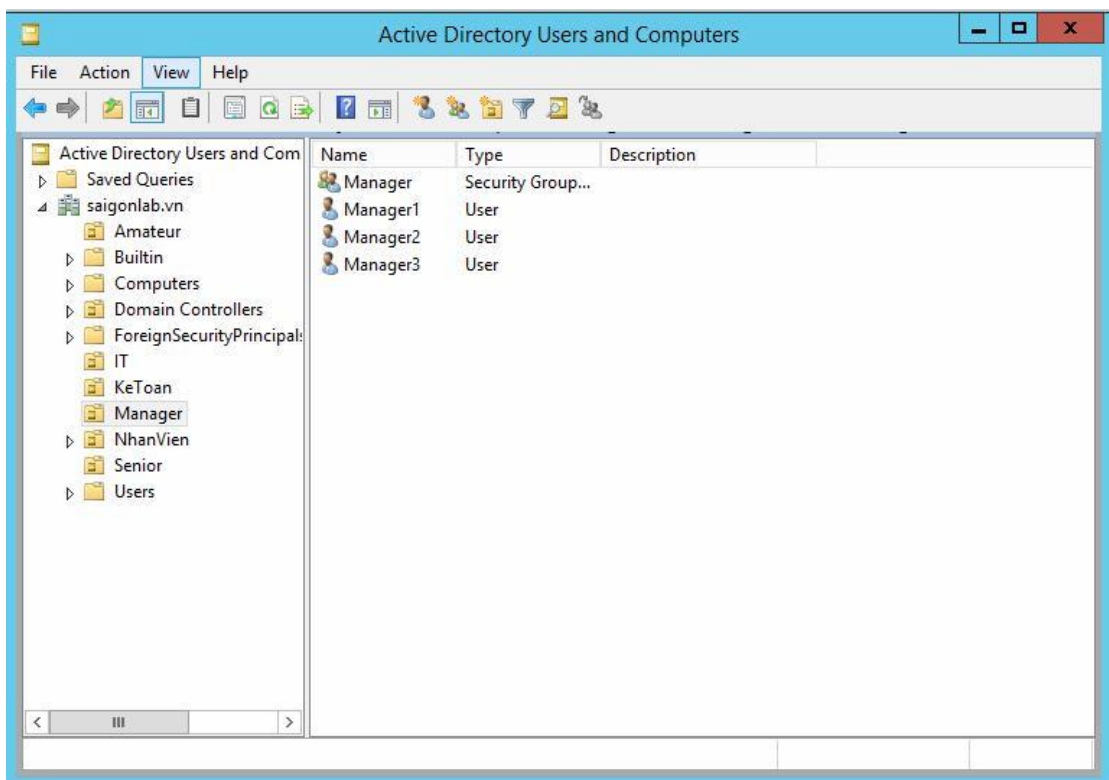
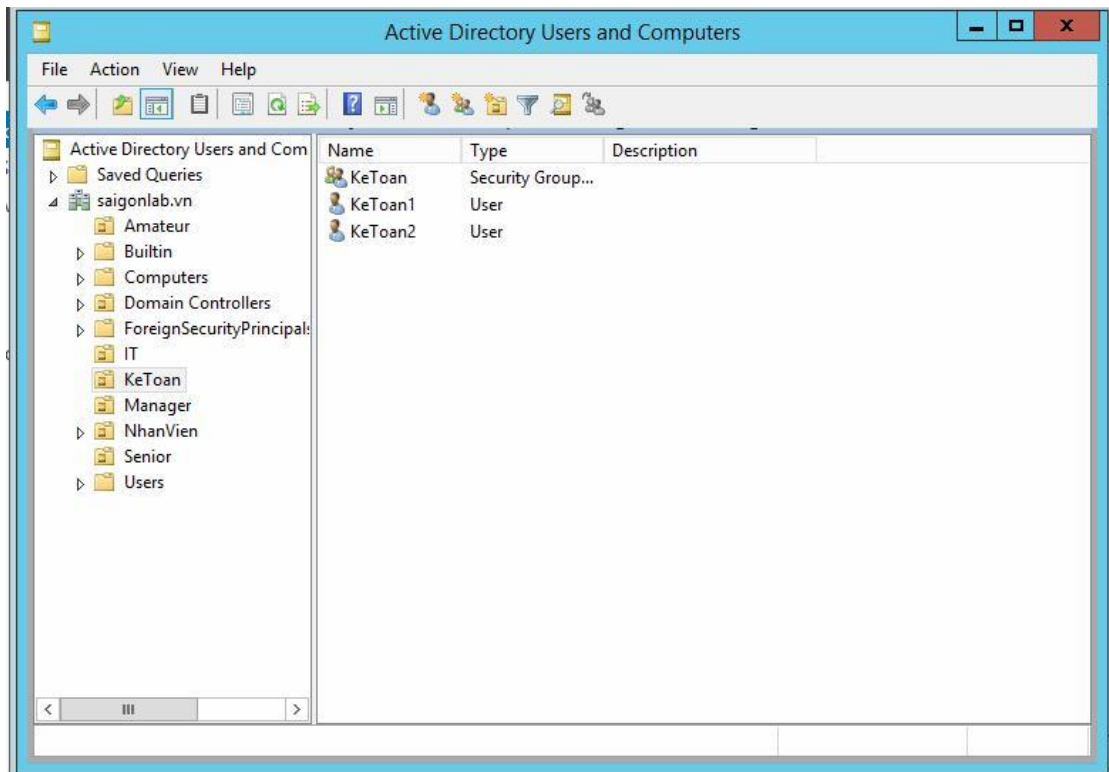


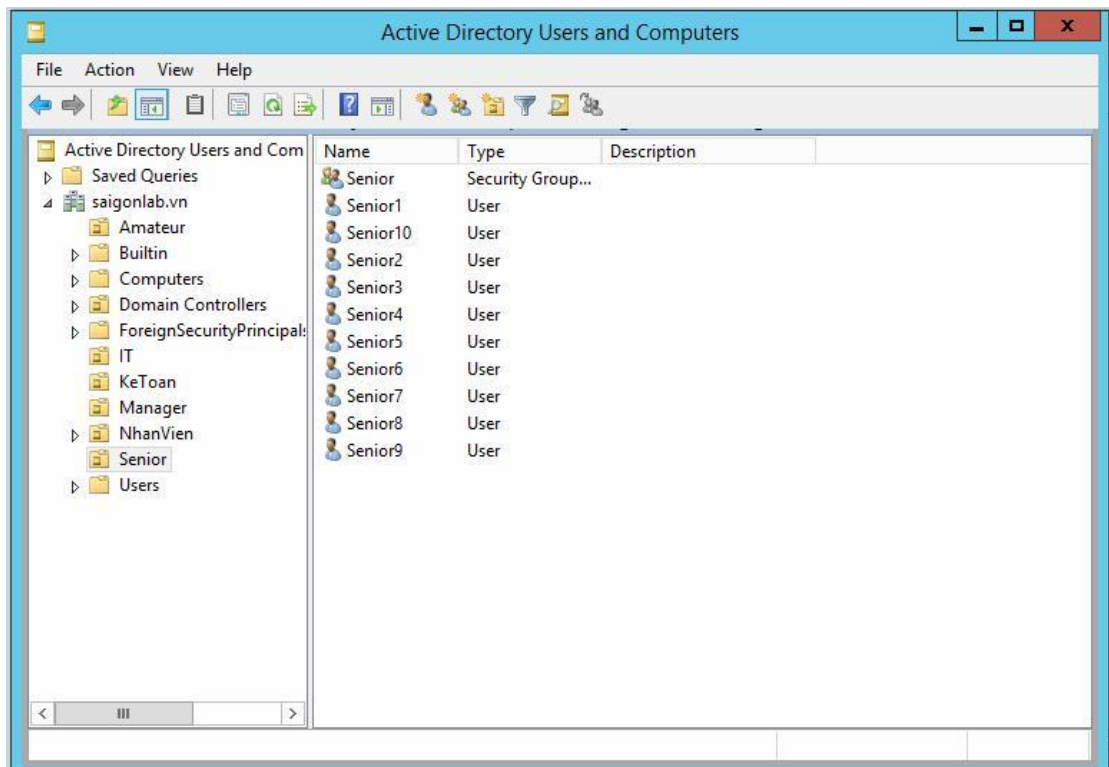
2. Nâng cấp AD với tên miền sg.edu.vn



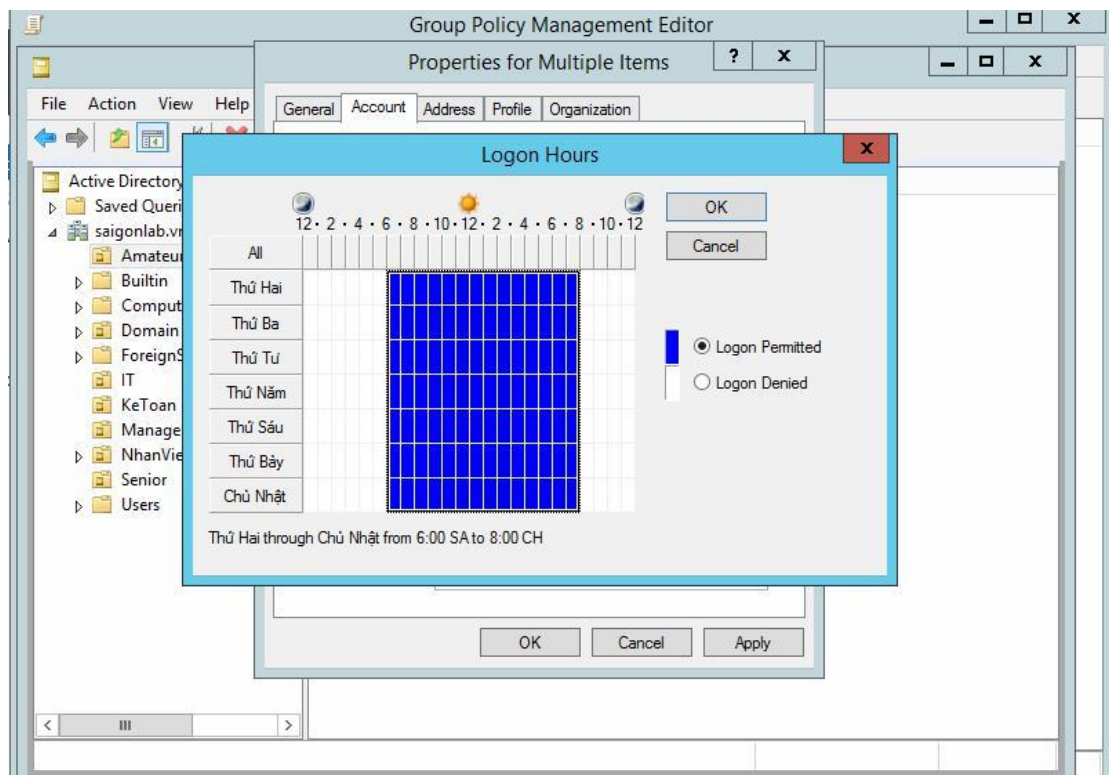
3. Tạo ra các OU và add các user vào các group tương ứng





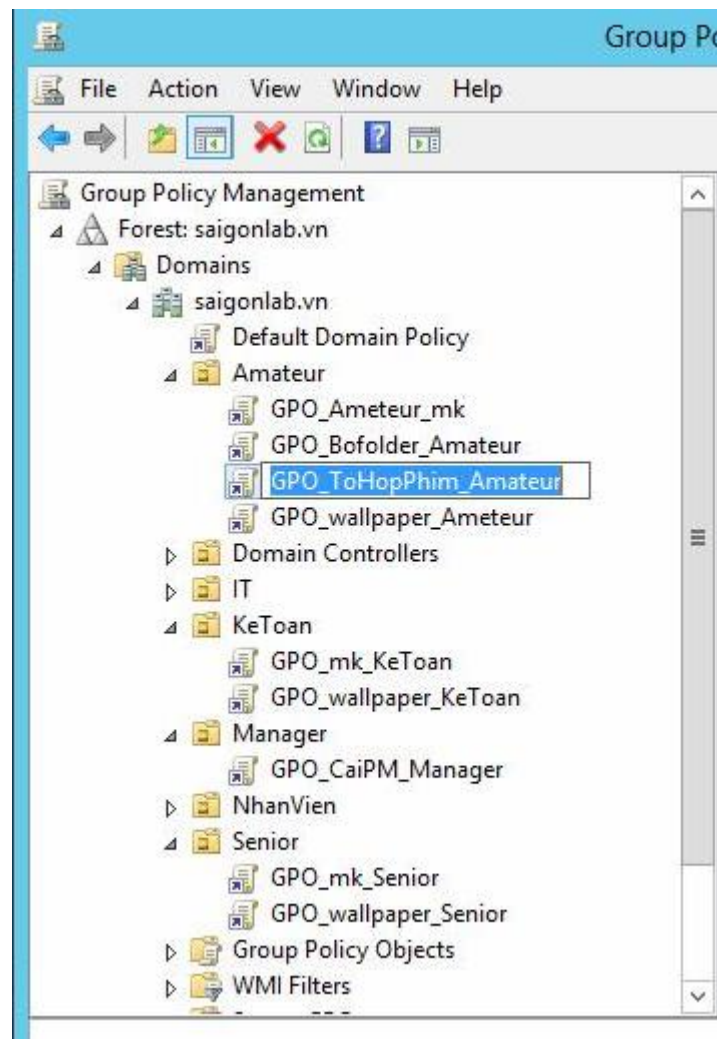


4. Sau đó thiết lập các Amatuer chỉ hoạt động từ 6h00 -20h00

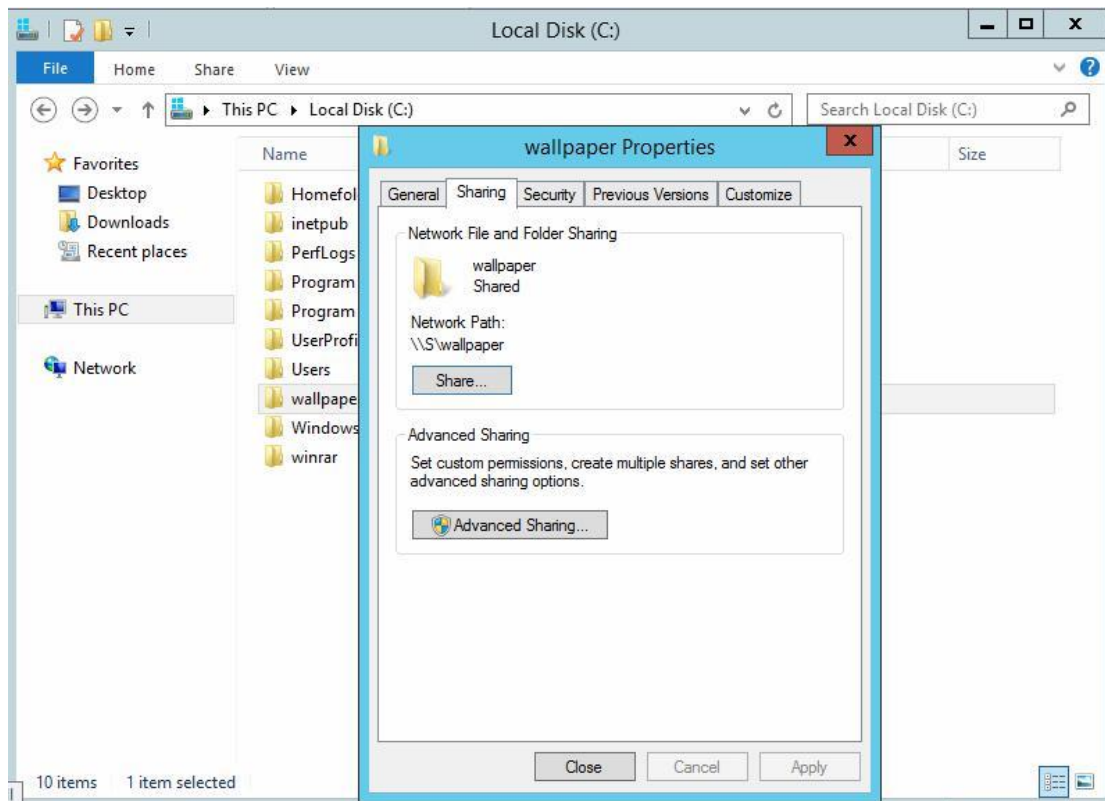


Tương tự các OU còn lại trừ IT và Manager

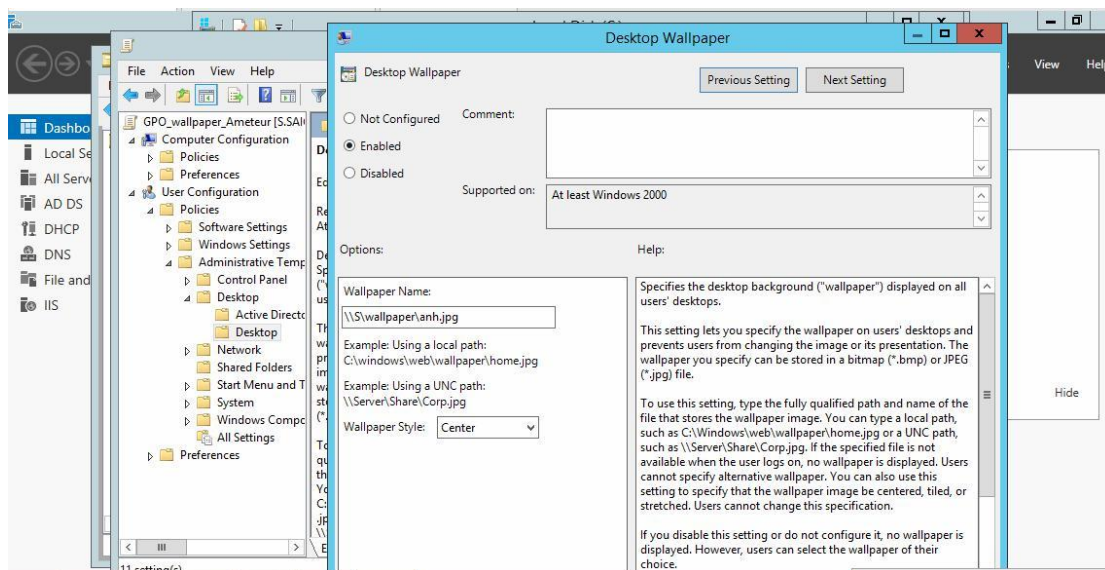
5. Tạo các GPO của KeToan, Senior, Amatuer.



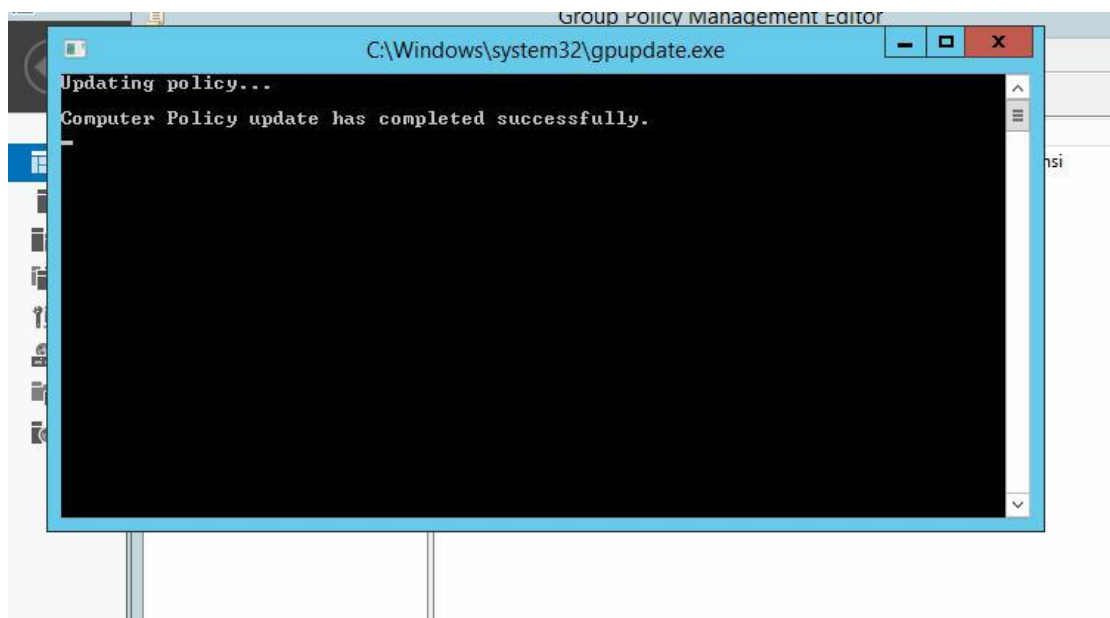
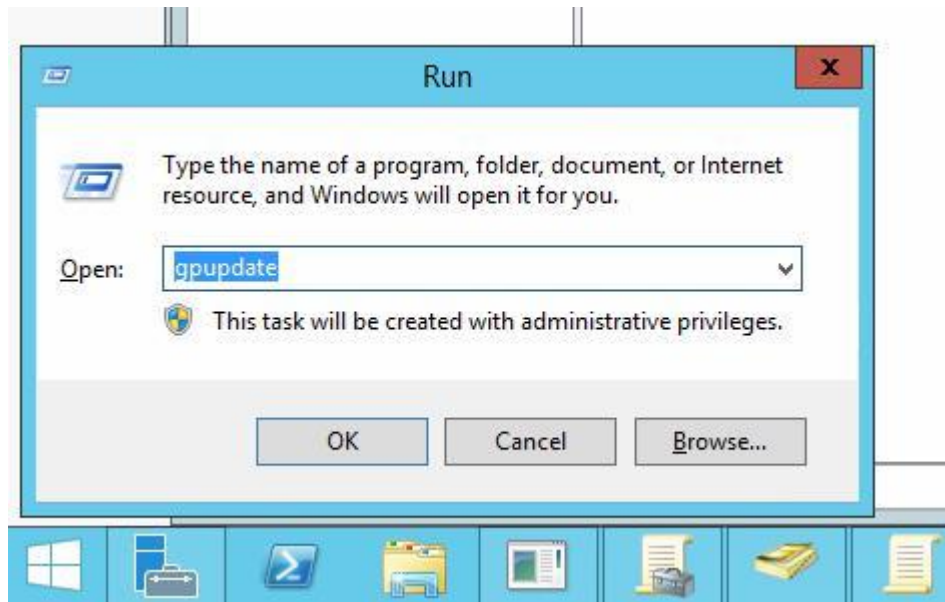
Tại GPO_wallpaper Ta thay đổi Desktop theo quản trị viên
Trước tiên ta tạo thư mục mới chứa ảnh và cho quyền chia sẻ đến tất cả



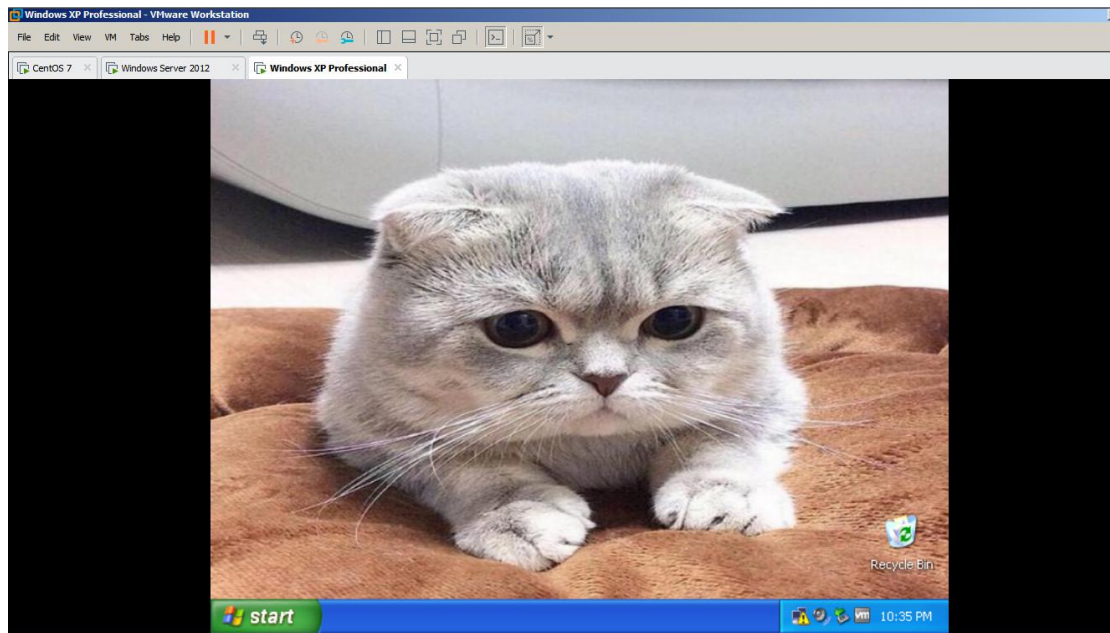
Theo hướng dẫn ta enable wallpaper và chèn ảnh vào



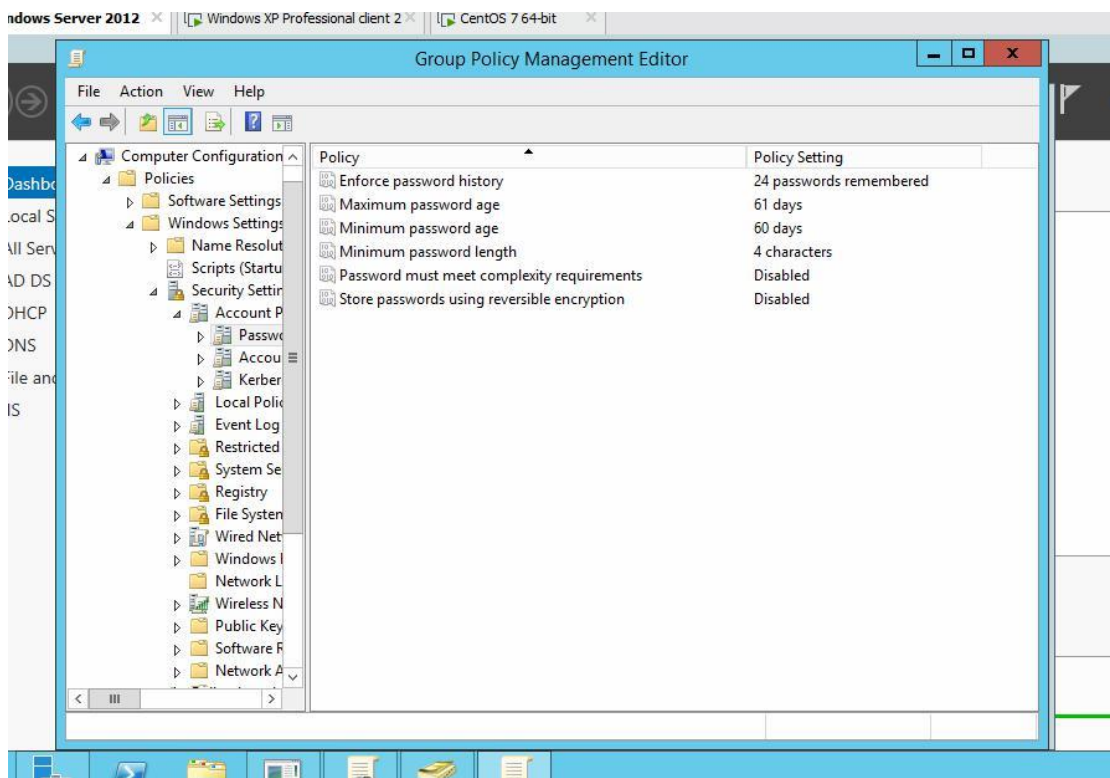
Để GPO chạy được ta gõ lệnh update GPO



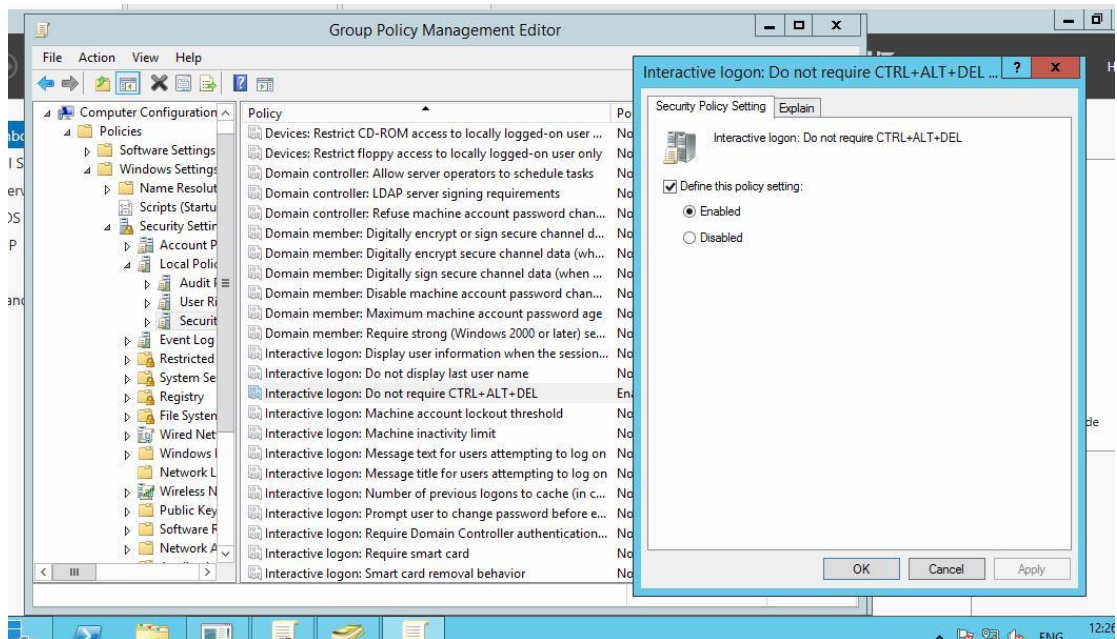
Tại client ta kiểm tra ảnh đã chèn thành công



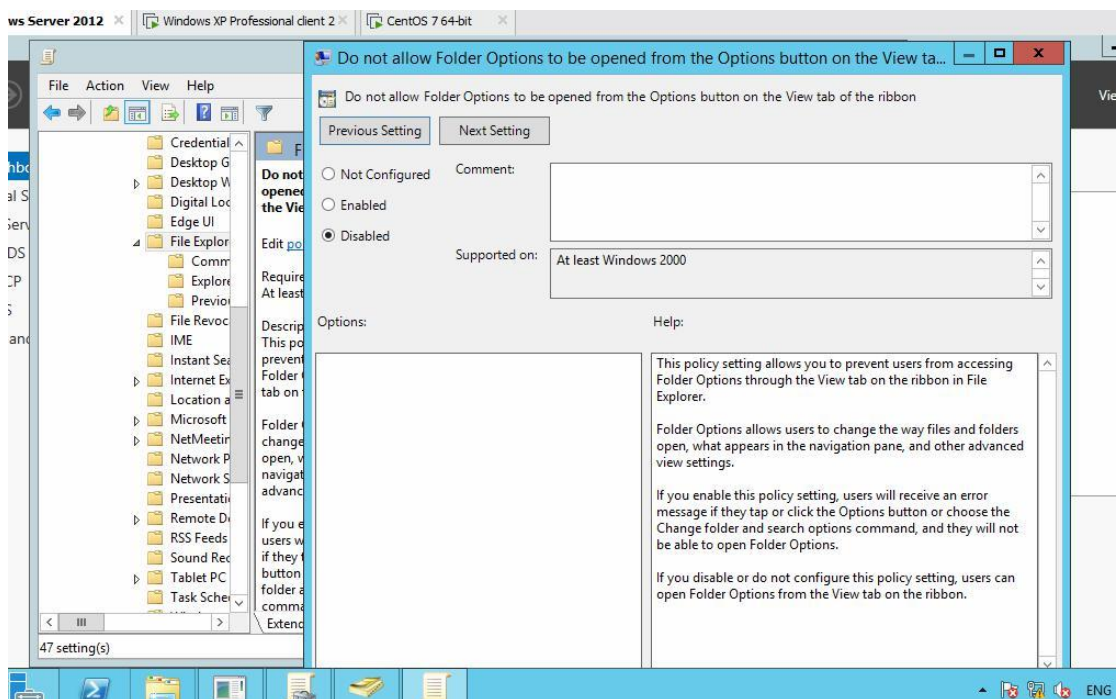
6. Chính sách mật khẩu sao cho các user chỉ cần nhập 4 ký tự không cần ký tự đặc biệt



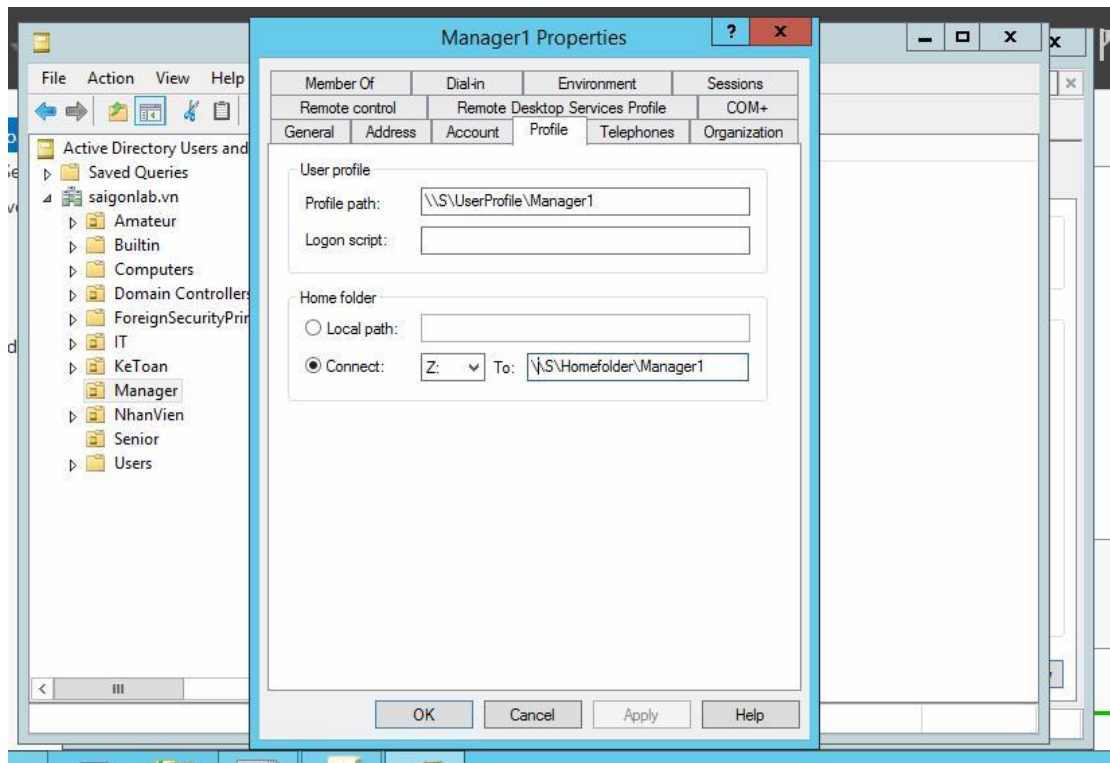
7. Không cho phép ctrl alt delete



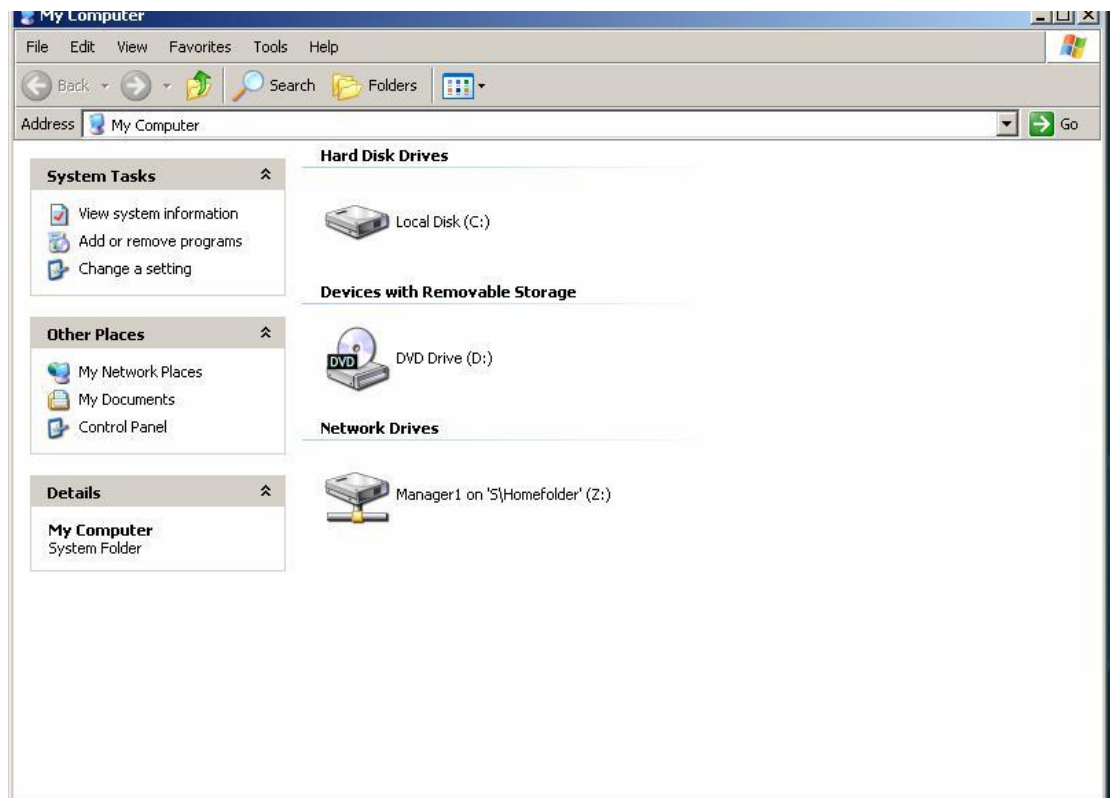
8. Bỏ nút folder option trong windows explorer



9. Home folder và Roaming profile cho tất cả user

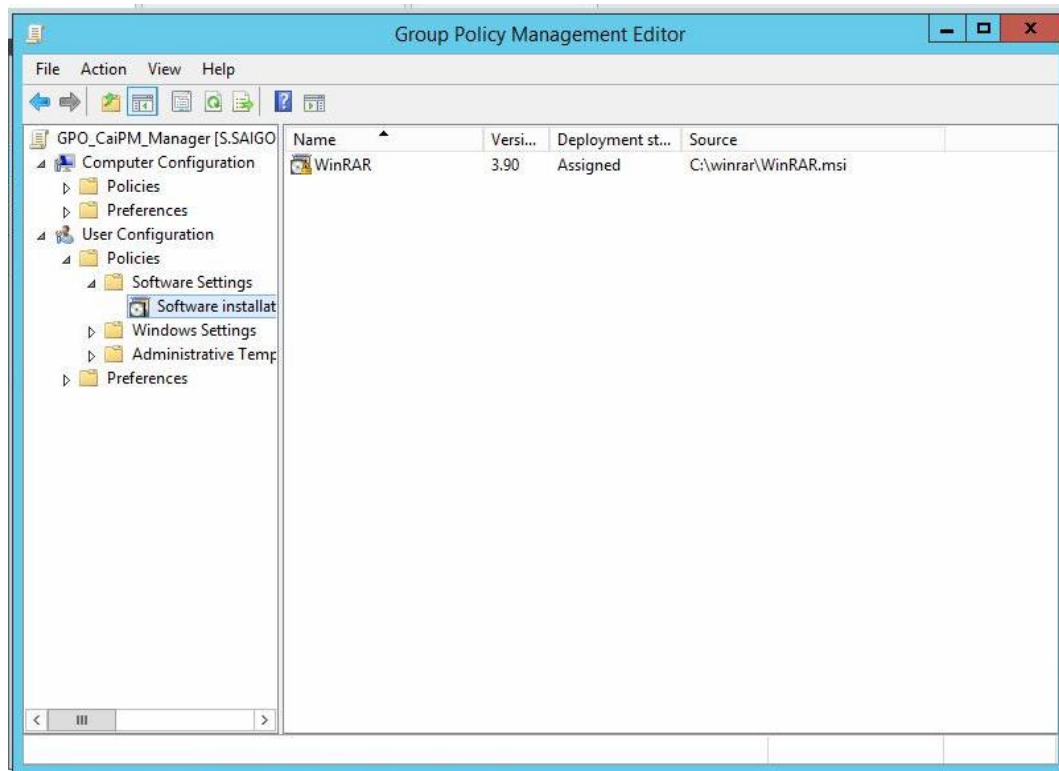


Kiểm tra home folder

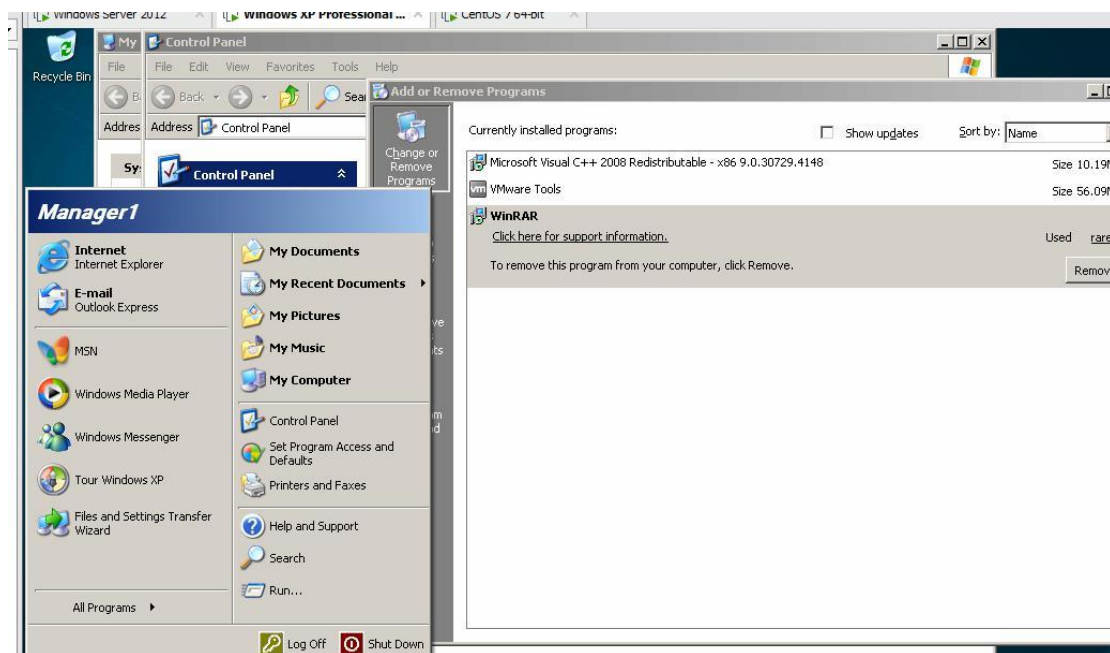


Ta thấy có 1 ổ đĩa Z được tạo tự Server tại Client như thế đã Homefolder

10. Cài phần mềm winrar.exe cho các user thuộc OU Manager
Ta thêm winrar vào phần software của GPO Manager



Kiểm tra tại account Managers



Ta thấy winrar đã là 1 phần mềm cài trên Client như thế đã thành công